



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 352/MB-HS

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ  
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**I. Giới thiệu về tổ chức phát hành**

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội

2. Tên giao dịch: Ngân hàng Quân đội

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6266 1088 Fax: (84-24) 6266 1080

4. Mã chứng khoán: MBB

5. Vốn điều lệ: 18.155.053.630.000 đồng

Nơi mở tài khoản: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Số hiệu tài khoản: **119954**

6. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994, đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày 19/10/2017.

- Ngành nghề kinh doanh chính: MB hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật trong các lĩnh vực sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	6419
2	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết:  - Hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận theo các quyết định (194/QĐ-NH5 ngày 14/9/1994; 347/QĐ-NHNN ngày 24/2/2010; 104/QĐ-NHNN ngày 2/2/2012....)  - Hoạt động bao thanh toán;  - Cung cấp các dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;	6499

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng lưu ký;</li> <li>- Kinh doanh trái phiếu và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Mở tài khoản, bao gồm: Mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước; mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;</li> <li>- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính;</li> <li>- Dịch vụ quản lý tài sản;</li> <li>- Dịch vụ môi giới tiền tệ;</li> <li>- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước;</li> <li>- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước;</li> <li>- Mua bán nợ;</li> <li>- Bảo lãnh ngân hàng;</li> <li>- Ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay;</li> <li>- Ủy thác, nhận ủy thác góp vốn, mua cổ phần;</li> <li>- Ủy thác, nhận ủy thác mua trái phiếu doanh nghiệp</li> <li>- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định</li> <li>- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa, cung ứng sản phẩm phái sinh theo quy định pháp luật.</li> <li>- Kinh doanh sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định pháp luật và hướng dẫn NHNN.</li> </ul>	
3	<p>Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi tiết: Gia công, chế tác vàng</li> </ul>	3311

01002  
 NGÂN  
 HÀNG  
 CHUỖN  
 CỐ P  
 QUẢN  
 TWC ĐA

/



STT	Tên ngành	Mã ngành
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại - Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng	4662
5	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm - Chi tiết: Đại lý bảo hiểm và các dịch vụ liên quan khác theo quy định của pháp luật	6622
6	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư	6619
7	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh, mua bán vàng	4773
8	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp với Hệ thống mã ngành kinh tế Việt Nam

- Sản phẩm/dịch vụ chính:
  - Hoạt động huy động vốn;
  - Hoạt động cấp tín dụng;
  - Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ;
  - Các sản phẩm, dịch vụ khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Tổng mức vốn kinh doanh tại thời điểm 31/03/2018:
  - Vốn điều lệ: 18.155.053.630.000 đồng;
  - Vốn chủ sở hữu: 31.029.632.957.086 đồng;
  - Tổng nguồn vốn: 316.345.492.103.790 đồng.

## II. Mục đích phát hành cổ phiếu:

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

## III. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.815.505.363 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.815.505.363 cổ phần
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

338  
HÀNG  
G M  
I AN  
ĐỘI  
TP.H

h

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 254.170.750 cổ phần
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 2.541.707.500.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 14%
10. Nguồn vốn: Nguồn thực hiện phát hành cổ phiếu được lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu là các nguồn vốn chủ sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật.
11. Ngày đăng ký cuối cùng: 09/07/2018
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ chuyển cho Công đoàn Ngân hàng TMCP Quân đội quản lý, phù hợp quy định của pháp luật. *hh*

**Nơi nhận:**

- NHNN, UBCK, SGDCK HCM;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Phòng Hành chính HO. *tt*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lưu Trung Thái**

